

Số: 192/KH-THCSPT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND của ngày 14 tháng 8 năm 2025 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Phú Thọ về việc thành lập trường Trung học cơ sở Phú Thọ trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THCS Phú Thọ xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

Năm học 2025 - 2026, Giáo dục Trung học Thành phố tiếp tục thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 32/NQ-CP ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông. Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019- 2025; Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2030. Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Thi đua xây dựng trường học số chào mừng kỉ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự trong việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục

phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của Quận 11 theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

1.1. Thời cơ

- Sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp (Sở, Đảng ủy- Ủy ban nhân dân Phường Phú Thọ); sự tin tưởng của chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh.

- 100% cán bộ quản lý - giáo viên đạt chuẩn đào tạo; trên 90% đạt trên chuẩn. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, gắn bó và mong muốn xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhằm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đa dạng các chương trình giảng dạy (chương trình tin học quốc tế, tăng cường tiếng Anh, tiếng Anh với giáo viên nước ngoài, kỹ năng sống, Stem...).

- Nhà trường có tương đối đầy đủ phòng học, phòng chức năng theo quy định. Trang thiết bị được đầu tư phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

- Ứng dụng linh hoạt công nghệ thông tin và sự phát triển các trang mạng xã hội để tuyên truyền văn bản các cấp và kế hoạch của nhà trường để cha mẹ học sinh nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT 2018.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số các em có động cơ học tập đúng đắn, thái độ học tập tự giác, nghiêm túc; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Được cha mẹ quan tâm, đầu tư, định hướng tốt cho việc học và sự phát triển toàn diện

- Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Chính quyền địa phương rất chăm lo đến việc phát triển giáo dục, luôn tạo điều kiện để nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa như trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục truyền thống, lòng yêu nước... luôn phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

1.2. Thách thức

- Học sinh của trường chủ yếu ở Phường Phú Thọ (phường 12 cũ), đa số là người dân tộc và phụ huynh đa số công việc không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa tạo điều kiện cũng như chưa quan tâm, quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

- Vẫn còn nhiều phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa đảm bảo phục vụ cho việc dạy và học trong trình GDPT 2018 một cách tốt nhất.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Nhà trường có 23 phòng đảm bảo cho 32 lớp, mỗi phòng học có máy lạnh, một số phòng học đã trang bị ti vi đảm bảo cho giáo viên tổ chức các hoạt động dạy và học phát huy năng lực phẩm chất học sinh đạt mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông 2018 đề ra.

- Nhà trường có 01 phòng thực hành thí nghiệm có máy chiếu; có 02 phòng máy tính có mạng internet, 01 phòng bộ môn có ti vi tương tác và máy chiếu, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định.

- Cán bộ quản lý nhà trường có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có bản lĩnh chính trị, có năng lực lãnh đạo, luôn năng động sáng tạo nhạy bén trong quản lý, có tầm nhìn chiến lược, có kinh nghiệm, nắm vững sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể chỉ đạo kịp thời và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng khi thực hiện nhiệm vụ. Cấp ủy và cán bộ quản lý có sự đồng thuận nhất trí cao trong mục tiêu, định hướng phát triển nhà trường. Giáo viên nhân viên phần lớn tận tâm và trách nhiệm trong công việc.

- Học sinh nhà trường có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số các em có động cơ học tập đúng đắn, thái độ học tập tự giác, nghiêm túc; ham học hỏi, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Được cha mẹ quan tâm, đầu tư, định hướng tốt cho việc học và sự phát triển toàn diện.

2.2. Điểm yếu

- Sân chơi bãi tập còn hẹp, chưa đạt chuẩn, ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao. Một số phòng học còn thiếu nên việc tổ chức dạy 2 buổi một ngày chỉ thực hiện được ở 11/32 lớp. (03 lớp 6, 03 lớp 7 và 03 lớp 8 và 02 lớp 9).

- Một số ít cá nhân của nhà trường chưa thực sự gắn kết, chưa thật sự hài lòng, đoàn kết phối hợp tốt với nhau trong cách làm việc.

- Sĩ số học sinh ở một số lớp bán trú còn cao so với quy định

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026.

3.1.1. Quy mô lớp, học sinh

| Khối | Số lớp | Học sinh | | | Sĩ số TB HS/lớp | Số HS lưu ban | Tăng cường TA | Bán trú |
|------|--------|----------|-----|-------|-----------------|---------------|---------------|---------|
| | | T.số | Nữ | D.tộc | | | | |
| 6 | 8 | 345 | 178 | 170 | 43 | 02 | 172 | 131 |
| 7 | 8 | 340 | 181 | 149 | 42.5 | 00 | 122 | 126 |
| 8 | 9 | 405 | 211 | 196 | 45 | 04 | 178 | 126 |

| Khối | Số lớp | Học sinh | | | Số HS TB HS/lớp | Số HS lưu ban | Tăng cường TA | Bán trú |
|------|--------|----------|-----|-------|-----------------|---------------|---------------|---------|
| | | T.số | Nữ | D.tộc | | | | |
| 9 | 7 | 303 | 152 | 154 | 43 | 00 | 94 | 96 |
| Cộng | 32 | 1393 | 722 | 669 | 43.5 | 06 | 566 | 479 |

3.1.2. Đội ngũ Cán bộ quản lý - Giáo viên - Nhân viên

a. Giáo viên:

| TT | Tổ bộ môn | Giáo viên | | Đảng viên | Số giáo viên | | | | | |
|-----------|----------------|-----------|----|-----------|-------------------|----------------------|---------------------|----|----|------|
| | | T.số | Nữ | | Biên chế (cơ hữu) | Hợp đồng thỉnh giảng | Trình độ chuyên môn | | | |
| | | | | | | | >ĐH | ĐH | CĐ | Khác |
| 1 | Văn | 11 | 10 | 5 | 11 | 0 | 3 | 8 | 0 | 0 |
| 2 | Ngoại ngữ | 7 | 6 | 3 | 7 | 0 | 0 | 7 | 0 | 0 |
| 3 | Toán | 12 | 9 | 4 | 12 | 0 | 1 | 11 | 0 | 0 |
| 4 | KHTN | 10 | 6 | 3 | 10 | 0 | 2 | 8 | 0 | 0 |
| 5 | Lịch Sử-Địa lý | 8 | 6 | 3 | 8 | 0 | 0 | 8 | 0 | 0 |
| 6 | GDCD | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| 7 | GDTC | 5 | 2 | 0 | 5 | 0 | 1 | 4 | 0 | 0 |
| 8 | Nghệ thuật | 4 | 4 | 1 | 4 | 0 | 0 | 3 | 1 | 0 |
| 9 | Công nghệ | 3 | 2 | 1 | 3 | 0 | 0 | 2 | 1 | 0 |
| 10 | Tin học | 2 | 2 | 1 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| Tổng cộng | | 64 | 49 | 23 | 64 | 0 | 7 | 55 | 2 | 0 |

b. Cán bộ quản lý - Nhân viên

| TT | Bộ phận | CB-NV | | Đảng viên | Số CB-NV | | | | | |
|-----------|---------------------|-------|----|-----------|-------------------|----------|---------------------|----|----|------|
| | | T.số | Nữ | | Biên chế (cơ hữu) | Hợp đồng | Trình độ chuyên môn | | | |
| | | | | | | | >ĐH | ĐH | CĐ | Khác |
| 1 | BGH | 3 | 1 | 3 | 3 | | 2 | 1 | 0 | |
| 2 | Giám thị | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 | 0 | |
| 3 | TPT Đội | 1 | 1 | 1 | 1 | | 0 | 0 | 0 | |
| 4 | Kế toán | 1 | 1 | 0 | 1 | | 0 | 1 | 0 | |
| 5 | Thủ quỹ | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 | 0 | |
| 6 | Văn thư | 1 | 0 | 0 | 1 | | 0 | 0 | 0 | 1 |
| 7 | CNTT | 1 | 1 | 1 | 1 | | 1 | 0 | 0 | |
| 8 | Thư viện | 1 | 1 | 1 | 1 | | 0 | 0 | 1 | |
| 9 | Thiết bị kiêm THPTN | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | |
| 10 | Y tế | 1 | 1 | 0 | 1 | | 0 | 0 | 0 | 1 |
| 11 | Bảo vệ | 3 | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 3 |
| 12 | Phục vụ | 3 | 3 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 3 |
| Tổng cộng | | 16 | 10 | 6 | 9 | 6 | 2 | 4 | 1 | 8 |

3.2. Định hướng chương trình dạy học

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường nhằm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các khối lớp một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố như: Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020- 2030,

Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025. Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

- Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn. Đối với lớp 1 buổi, tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng đối với khối 6, 9 và buổi chiều đối với khối 7, 8 và 1 đến 2 buổi trái buổi dạy môn Tin học và GDTC; TCTA, Tin học quốc tế. Đối với lớp bán trú, tổ chức dạy học 10 buổi/ tuần từ thứ hai đến thứ sáu (sáng 4 tiết, chiều 4 tiết, được nghỉ thứ bảy). Tiết 4 của buổi 2 nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các chương trình nhà trường.

Ngoài việc thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), nhà trường tổ chức thực hiện các chương trình nhà trường như tổ chức học anh văn với người nước ngoài, tin học quốc tế, kỹ năng sống, giáo dục stem trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện khi nộp hồ sơ nhập học.

3.3. Định hướng thực hiện chương trình giáo dục:

3.3.1. Thực hiện khung chương trình môn học

| MÔN HỌC | CT GDPT 2018 | | | | SỐ TIẾT/TUẦN |
|------------------------------------|--------------|-------|-------|-------|--|
| | LỚP 6 | LỚP 7 | LỚP 8 | LỚP 9 | |
| Môn học bắt buộc | | | | | |
| Ngữ văn | 140 | 140 | 140 | 140 | 4 |
| Toán | 140 | 140 | 140 | 140 | 4 |
| Tiếng Anh (NN1) | 105 | 105 | 105 | 105 | 3 |
| KHTN | 140 | 140 | 140 | 140 | 4 |
| Lịch sử - Địa lý | 105 | 105 | 105 | 105 | 3 |
| GD Công dân | 35 | 35 | 35 | 35 | 1 |
| Công nghệ | 35 | 35 | 52 | 52 | K6, 7(1), K8 (1/HK1, 2/HK2), K9 (2/HK1, 1/HK2) |
| Nghệ thuật (AN-MT) | 70 | 70 | 70 | 70 | 2 |
| GDTC | 70 | 70 | 70 | 70 | 2 |
| Tin học | 35 | 35 | 35 | 35 | 1 |
| Hoạt động giáo dục bắt buộc | | | | | |

| | | | | | |
|---|-----|-----|------|------|-----------------------------|
| Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp / NGLL | 105 | 105 | 105 | 105 | 3 |
| Giao dục địa phương | 35 | 35 | 35 | 35 | 1 |
| Tổng số tiết /tuần | 29 | 29 | 29.5 | 29.5 | K6,7 (29) K8, 9 (29.5) |
| Môn học tự chọn/ đề án/ tăng cường | | | | | |
| Tin học tự chọn | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tin học quốc tế | 70 | 70 | 70 | 70 | 2 |
| AVTC (lớp TCTA) | 105 | 105 | 105 | 105 | 3 |
| AV bản ngữ (lớp TCTA) | 70 | 70 | 70 | 70 | 2 |
| AV bản ngữ (lớp không TCTA) | 70 | 70 | 70 | 70 | 2 |
| Stem | 35 | 35 | 35 | 35 | 1 |
| Kỹ năng sống | 35 | 35 | 35 | 35 | 1 |

Học kỳ I: Từ ngày 08/09/2025 đến ngày 17 tháng 01 năm 2026 (18 tuần)

Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2025 đến ngày 23 tháng 5 năm 2026 (17 tuần)

- Các môn học theo định hướng tích hợp như Lịch sử- Địa lý, khoa học tự nhiên chỉ do 01 giáo viên đảm nhiệm, không phân công giáo viên phụ trách theo chủ đề riêng.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

- Nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, ngành giáo dục xác định chủ đề năm học 2025-2026 là “ Kỹ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học 2025 - 2026 bảo đảm tính sư phạm, khoa học, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày đối với các lớp học 2 buổi/ ngày. Tổ chức dạy học Tiếng anh tăng cường và Tin học quốc tế ở các lớp tiếng anh tăng cường và các lớp tự nguyện đăng ký Tin học quốc tế. Năm học 2025-2026, có 13/32 lớp TCTA, 08/32 lớp ICDL ở khối 8, 9, 14/32 lớp IC3 ở khối 6, 7.

- Tổ chức thực hiện các chương trình nhà trường trên cơ sở tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh, bao gồm các chương trình như: Tiếng anh với người nước ngoài, kỹ năng sống, giáo dục Stem. Có 31/32 lớp học đăng ký học tiếng anh với người nước ngoài, 32/32 lớp đăng ký học kỹ năng sống, 24/32 lớp đăng ký học Giáo dục Stem.

- Đối với các lớp bán trú, ở buổi 2, nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các câu lạc bộ ngoại khóa như cầu lông, nghệ thuật, cờ vua... nhằm tạo cho học sinh phát huy năng khiếu, mở rộng sân chơi cho các em.

- Nhà trường phối hợp với Chính quyền địa phương, các nghệ nhân, những cá nhân có sự ảnh hưởng lớn, những tấm gương điển hình... để tổ chức cho học sinh tham dự các chuyên đề về an toàn giao thông, về chăm sóc sức khỏe, về tình bạn, tình thầy trò, quyền trẻ em, phổ biến giáo dục pháp luật... nhằm giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

- Lòng ghép Giáo dục Quốc phòng An ninh theo thông tư 01/2017/TT-BGDĐT thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Nghệ thuật tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức quốc phòng và an ninh.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (ít nhất 1 tiết/ học kỳ/ môn) phân công giáo viên lên tiết thao giảng, hội thảo chuyên môn cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá, hoạt động và sản phẩm của hoạt động dạy học cụ thể, rõ ràng.

- Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ nhóm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, lưu ý phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, bổ trợ các kiến thức cần thiết của môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 không có trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 ở các lớp dưới; tạo thuận lợi cho HS học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các lớp đầu cấp học.

- Trong các cuộc họp tổ nhóm chuyên môn, chú ý tập trung vào hoạt động nghiên cứu bài học, phân tích và thống nhất các bài dạy, chủ đề trong chương trình môn học, linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế, xây dựng ngân hàng đề thi, học liệu số ở tất cả các môn học làm nền tảng số phục vụ dạy học trực tuyến nhằm giúp giáo viên có thêm công cụ hỗ trợ giảng dạy, ôn tập, kiểm tra

đánh giá tiết kiệm được thời gian, xây dựng bài giảng đóng góp cho kho học liệu dùng chung tại đơn vị, và theo dõi kết quả học tập của học sinh.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, lưu ý bổ trợ các kiến thức cần thiết của môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 không có trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 ở các lớp dưới; tạo thuận lợi cho HS học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các lớp đầu cấp học.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý để nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng dạy học trực tuyến.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Nhà trường chủ động rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường theo hướng dẫn số 4644/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng quy chế đánh giá, số đầu điểm kiểm tra theo đúng quy định. Quy chế kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đánh giá thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh và phải thể hiện rõ việc đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cụ thể thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra, xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá) theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét đánh giá học sinh trong các kỳ kiểm tra đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập và điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức: đánh giá qua hoạt động trên lớp, hồ sơ học tập, báo cáo kết quả việc thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, báo cáo kết quả thực hành thí nghiệm, qua bài thuyết trình... Các hình thức này được thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn, thông tin đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhà

trường chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá, hoạt động và sản phẩm của hoạt động dạy học cụ thể, rõ ràng. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc dạy học theo định hướng giáo dục STEM, đa dạng các chủ đề dạy học nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ngoài xã hội.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây

dụng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu, ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục thành phố; Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến vào các lớp đầu cấp, đăng ký trực tuyến nguyện vọng tuyển sinh 10...

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, thư viện điện tử, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch, chủ động triển khai dạy học trực tuyến trên Internet. Đồng thời, rà soát, bổ sung trang thiết bị, phần mềm dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Giáo viên đăng bài trên hệ thống kho học liệu trực tuyến của trường để học sinh có thể ôn tập kiến thức (đảm bảo 35% trực tuyến).

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá.

- Thường xuyên cập nhật và chấp hành đúng việc cập nhật thông tin hàng ngày trên trang web của Sở GD&ĐT để nắm bắt và triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của Sở GD&ĐT.

- Tích cực áp dụng hình thức trao đổi thông tin, công tác qua mạng internet, video, website, đặc biệt trong công tác sinh hoạt, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên.

- Nâng cấp trang Website của nhà trường, thường xuyên cập nhật thông tin; hướng dẫn CB-GV-NV, học sinh và cha mẹ học sinh theo dõi thông tin của nhà trường trên Website.

- Phối hợp với Công ty Quảng Ích triển khai thực hiện học bạ số, sổ liên lạc điện tử, điểm danh điện tử, phát triển học liệu số nhằm xây dựng kho học liệu số của nhà trường, thông tin giữa nhà trường và gia đình học sinh qua hệ thống tin nhắn trên mạng, và triển khai các ứng dụng.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

- Phát động và khuyến khích giáo viên và học sinh tích cực tham gia các cuộc thi chuyên môn do Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức như: Hội thi học sinh giỏi lớp 9, hội thi Khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi văn hay chữ tốt- giải Sao Khuê, hội thi khoa học sáng tạo, hội thi sáng tác ảnh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học, giáo dục quốc phòng và an ninh cấp Thành phố, nét vẽ xanh, an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, khoa học kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, giáo án dạy học theo chủ đề tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn, thi giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi...

- Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ, đội nhóm năng khiếu nhằm thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn thể mỹ góp phần phát triển năng khiếu cho học sinh;

tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tiếp tục tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư 21/2010/TT-BGDĐT. Khuyến khích giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy và học dành cho giáo viên trung học do Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh THCS.

- Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau THCS. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Coi trọng hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường thông qua chương trình giảng dạy và các hoạt động tham quan ngoại khóa.

- Tổ chức Hội thi khéo tay kỹ thuật cấp trường.

- Tổ chức cho học sinh tham gia Ngày hội tư vấn Tuyển sinh 10, phân luồng học sinh sau THCS do Báo Giáo dục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục khuyết tật hòa nhập. Đưa nội dung này vào Kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch của các tổ nhóm chuyên môn, kế hoạch chủ nhiệm lớp (đối với lớp có HS diện khuyết tật, hòa nhập).

- Cán bộ quản lý nghiên cứu và chỉ đạo giáo viên vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học tập. Đối với học sinh khuyết tật nặng, nhà trường giao cán bộ y tế có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế để thường xuyên theo dõi chăm sóc sức khỏe. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi các em thuộc diện ngồi nhầm lớp.

- Cán bộ quản lý thường xuyên quan tâm, động viên, hỗ trợ và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập (QĐ số 69/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2011 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chế độ trợ cấp giảng dạy đối với giáo viên dạy hòa nhập cho người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh) và thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình học sinh; Ban đại diện CMHS, Chi hội Khuyến học lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tạo cơ hội cho trẻ em khuyết tật có điều kiện được học tập, vui chơi, hòa nhập với bạn bè cùng trang lứa.

- Thực hiện đổi mới PPDH hòa nhập có hiệu quả. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Nhà trường chỉ đạo cho các tổ chuyên môn khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học nhằm phát triển tư duy độc lập, sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống. Chỉ tiêu đối với 1 tổ chuyên môn ít nhất có 01 sản phẩm nghiên cứu khoa học/ năm học.

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học không chỉ góp phần nâng cao chất lượng học tập, mà còn khơi dậy niềm say mê khám phá, hình thành năng lực giải quyết vấn đề, tinh thần hợp tác nhóm và ý thức trung thực, trách nhiệm trong học tập cũng như trong cuộc sống.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

- Tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp là hoạt động bắt buộc, thực hiện 105 tiết/ năm tương đương 3 tiết /1 tuần được chia làm 3 hình thức tổ chức sinh hoạt dưới cờ - chủ điểm sinh hoạt lớp và tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề. *(đính kèm kế hoạch riêng)*

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương: 1 tiết/tuần. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm. Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, về truyền thống lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của Thành phố Hồ Chí Minh nơi các em sinh sống và học tập. Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở Giáo dục TPHCM biên soạn.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng các tiết học ngoài nhà trường, giáo dục ngoại khóa ở tất cả các môn học nhằm đổi mới hình thức giáo dục, dạy học, tăng cường sự gắn kết giữa kiến thức trong sách vở với thực tiễn đời sống.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

- Trong năm học 2025- 2026, ít nhất 1 lần/năm học, nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, nhằm hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện, nâng cao thể lực, bồi đắp lòng tự hào và tình yêu quê hương đất nước, mở rộng sự hiểu biết, tạo sự đoàn kết giữa học sinh với nhau, hình thành các kỹ năng mềm cho học sinh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo – AI” trong trường phổ thông. Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tăng cường hoạt động văn hóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; gắn kết các hoạt

động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

- Liên đội tổ chức tốt sân chơi giữa giờ, các hoạt động văn nghệ, múa dân vũ, tập thể dục đầu giờ, giữa giờ theo nhạc để tạo môi trường vui tươi, thân thiện, gần gũi đối với học sinh.

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Quản lý tốt thiết bị dạy học theo quyết định số 41/2000/QĐ-BGDĐT. Tổ chức tốt hoạt động thực hành thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, thí nghiệm ảo trong giảng dạy. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý các vật tư, thiết bị THPTN, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định, đảm bảo an toàn.

- Rà soát và trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm để tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động dạy học, để giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm dạy học, tài liệu tham khảo. Tập huấn cho đội ngũ giáo viên các phần mềm dạy học trực tuyến nhằm chủ động triển khai dạy học trực tuyến khi có các văn bản chỉ đạo. Chủ động thực hiện rà soát bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu khối 6, khối 7, 8, 9 theo Thông tư 44/2020 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, đồ dùng thí nghiệm... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

- Bảo đảm đủ phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học; chủ động, linh hoạt tổ chức dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo chương trình năm học. Bảo đảm tất cả các phòng học đều được trang bị ti vi thông minh, tạo điều kiện cho giáo viên đổi mới phương pháp dạy học.

- Khi dạy học trực tuyến: Đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Chủ động thực hiện rà soát bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 44/2020 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo văn bản số 2136/SGDĐT-KTPC ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026.

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ bảo đảm chủ động, linh hoạt, trong đó chú trọng kiểm tra về việc thực hiện quy chế chuyên môn, tiến độ thời gian, nội dung chương trình kế hoạch giảng dạy các bộ môn, kiểm tra việc sinh hoạt tổ chuyên môn. Đối với công tác quản trị, quản lý điều hành, chú trọng kiểm tra việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của tổ trưởng, tổ văn phòng và các cá nhân trong việc thực hiện nội quy nhà trường, việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ trường học, quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, việc công khai minh bạch trong hoạt động thu chi, việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động, việc dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện thu, chi đúng qui định, quản lý tốt tài chính, tài sản; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CB-GV-NV và học sinh; tạo điều kiện cho đội ngũ an tâm công tác, đảm bảo yêu cầu công khai minh bạch, tiết kiệm.

- Quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn ngân sách nhà nước, tài sản của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở theo Nghị định số 04/ 2015/NĐ-CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 11/TT-BGDĐT về hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục, Thông tư số 36/TT-BGDĐT về hướng dẫn thực hiện công khai trong cơ sở giáo dục, Thông tư số 61/TT-BTC và Thông tư số 90/TT-BTC về công khai tài chính và các qui định liên quan, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở, Kế hoạch số 6610/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2023 về kế hoạch triển khai thi hành luật thực hiện dân chủ cơ sở ngành giáo dục và Đào tạo TPHCM.

Hình thức công khai được thực hiện đa dạng: thông báo tại cuộc họp toàn thể CBGVNV hằng tháng, niêm yết tại bảng công khai, trên website nhà trường, trên nhóm zalo nội bộ của trường, của lớp.

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

***Chỉ tiêu danh hiệu thi đua tập thể:**

- Khen thưởng: Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố

- Danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động Tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc

***Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua Đoàn thể:**

- Chi bộ : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Liên đội : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

***Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua cá nhân:**

- Lao động tiên tiến : 74/74 CB-GV-CNV
- Ban giám hiệu: : 03/03
- Tổ Văn phòng : 03/03
- Tổ Ngữ văn : 12/12
- Tổ Toán- Tin : 14/14
- Tổ Ngoại ngữ : 07/07
- Tổ Khoa học tự nhiên : 10/10
- Tổ Xã hội : 11/11
- Tổ VTM : 12/12
- Giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua cơ sở: 12 CB-GV-CNV

***Chỉ tiêu về thi đua học tập:**

- Duy trì sĩ số : 100%
- Hiệu suất đào tạo : 98%
- Lên lớp thẳng : 98%
- Học tập : Xuất sắc 25%, Giỏi 15%, Khá 33%, Đạt 25%, Chưa đạt 2%
- Rèn luyện : Tốt 94%, Khá 4% , Đạt: 2%
- Tốt nghiệp THCS : 100% (Loại xuất sắc 32% - Khá 43% - TB 25%)
- Học sinh giỏi cấp trường: 35%
- Học sinh giỏi cấp quận: 15 HS
- Học sinh giỏi Thành phố: 10 HS
- Học sinh đạt giải khác:
 - + 1 giải cấp Quận thi “Văn hay, Chữ tốt”
 - + 1 giải cấp Thành phố thi máy tính bỏ túi
 - + 1 giải cấp Quận thi Khoa học kĩ thuật
 - + 1 giải cấp Thành phố thi “Nét vẽ xanh”
 - + 1 giải cấp Quận thi Khéo tay kĩ thuật
 - + 1 giải cấp Quận thi chỉ huy Đội giỏi
 - + 1 giải cấp Quận thi nghi thức Đội
- TDTT:
 - + Thành phố: 25 huy chương
 - + Quận: 50 huy chương

***Các chỉ tiêu thi đua khác:**

- Hoạt động chuyên môn : Xuất sắc
- Thể dục thể thao : Tiên tiến cấp Thành phố
- Công tác Tài chính : Tốt
- Y tế học đường : Xuất sắc
- THTN + Thiết bị : Tốt
- Thư viện : Xuất sắc
- Công tác phát triển Đảng : 02 giáo viên
- Phân đấu tiếp tục tập thể đạt Tập thể Lao động Xuất sắc và Tập thể Lao động tiên tiến.

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt:

Tập trung phụ đạo học sinh chưa đạt các môn học như Tiếng Anh, Ngữ văn, Toán, KHTN ở tất cả các khối lớp.

Tổ nhóm bộ môn gửi danh sách học sinh chưa đạt cho ban lãnh đạo nhà trường sau khi có kết quả kiểm tra giữa học kỳ, nhà trường xây dựng từ 01 đến 02 lớp/ môn/ khối để phụ đạo bồi dưỡng kiến thức chưa đạt cho học sinh. Chế độ phụ đạo tính theo tiết nghĩa vụ theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT.

Các buổi phụ đạo được xếp trái buổi với thời gian học chính khóa và không thu học phí.

- Thời gian: Từ sau kiểm tra giữa kì 1 và giữa kì 2

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đối với học sinh lớp 9, căn cứ kết quả năm học 2024-2025 và mong muốn của học sinh, nhà trường lập danh sách đội tuyển bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Văn Toán, Anh, KHTN, Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ, Tiếng Trung để phát huy năng lực học tập, năng khiếu, sở trường của học sinh.

- Phân công giáo viên giỏi, giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cụm và Thành phố.

- Thời gian: từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 3/2026.

- Chế độ bồi dưỡng học sinh giỏi tính theo tiết nghĩa vụ theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT.

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp

- Nhà trường tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 dự kiến 3 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Mỗi môn 4 tiết/ tuần. Nội dung ôn thi tuyển sinh 10 căn cứ theo định hướng chuyên môn của Sở giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh. Việc tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 thực hiện theo TKB do ban lãnh đạo nhà trường sắp xếp, phân công.

- Thời gian: từ tháng 3 năm 2025 đến tháng 5/2026.

- Chế độ bồi dưỡng tính theo tiết nghĩa vụ theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

- Mục đích: Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030

- Thời lượng: 02 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu.

- Nội dung: Công nghệ thông tin và truyền thông, Khoa học máy tính, năng lực công nghệ số

- Đối tượng: học sinh có nhu cầu.
- Phân công thực hiện: Giáo viên bộ môn Tin học .
- Đơn vị liên kết: Công ty EMG Education cung cấp chương trình và tài khoản, phần mềm ICDL (khối 8,9) và công ty Thăng Long cung cấp chương trình IC3 9 khối 6, 7)

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

- Mục đích: Đẩy mạnh thực hiện đề án “phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2025”. Tạo không khí vui tươi, hứng thú cho học sinh, từng bước nâng cao các kỹ năng nghe nói Tiếng Anh cho học sinh, giúp học sinh tự tin hơn khi giao tiếp bằng Tiếng Anh.

- Thời lượng: 02 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu
- Đối tượng: Học sinh các lớp tăng cường tiếng Anh và các học sinh có nhu cầu.
- Đơn vị liên kết: Công ty THHH một thành viên giáo dục Compa và công ty Gems.

- Phân công thực hiện: Giáo viên nước ngoài và giáo viên trợ giảng của công ty có trình độ, điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

- Mục đích: Giúp học sinh trải nghiệm thực tế, kết nối lý thuyết với thực tiễn thông qua các dự án.

- Thời lượng: 01 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu
- Đối tượng: học sinh có nhu cầu
- Đơn vị liên kết: Công ty THHH đầu tư giáo dục Sài gòn và công ty Ngôi Sao.
- Phân công thực hiện: Giáo viên của công ty có trình độ, điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

3.4. Tổ chức hoạt động kỹ năng sống

- Mục đích: nhằm trang bị những kiến thức để các em có thể hòa nhập cộng đồng, tự giải quyết các vấn đề khó khăn gặp phải của bản thân.

- Thời lượng: 01 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu
- Đối tượng: học sinh có nhu cầu
- Đơn vị liên kết: Trung tâm giáo dục Kỹ năng sống Rồng Việt
- Phân công thực hiện: Giáo viên của công ty có trình độ, điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-

QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

- Quán triệt đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường về nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống, giúp học sinh hiểu và phát huy được những giá trị truyền thống nhà trường, truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước, giữ gìn phẩm chất, lối sống văn hóa lành mạnh, ứng xử văn minh lịch sự, tuân thủ pháp luật.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị một cách dân chủ, công khai, rõ ràng, minh bạch. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phú Thọ lần thứ I.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, tuyên truyền và giới thiệu Không gian văn hóa Hồ Chí Minh vào giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, giúp các em hình thành lối sống lành mạnh, ứng xử văn hóa và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định pháp luật gắn gũi với lứa tuổi học sinh như Luật Trẻ em, Luật Giao thông đường bộ, Luật An ninh mạng, Luật Phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội... được thực hiện thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú như sinh hoạt dưới cờ, giờ học ngoại khóa, chuyên đề pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hội thảo, tọa đàm. Nhà trường phối hợp với cơ quan công an, đoàn thể địa phương, mời báo cáo viên, chuyên gia pháp luật để tăng tính thực tiễn và sinh động cho nội dung tuyên truyền.

- Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn lồng ghép giáo dục pháp luật vào bài giảng, sinh hoạt lớp, tạo điều kiện để học sinh được trao đổi, thảo luận và rút ra bài học ứng xử phù hợp.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

- Nhà trường xác định công tác tư vấn tâm lý học đường là một nhiệm vụ quan trọng nhằm giúp học sinh giải tỏa căng thẳng, tháo gỡ khó khăn trong học tập và cuộc sống, đồng thời định hướng phát triển nhân cách, kỹ năng sống. Thông qua hoạt động này, học sinh được hỗ trợ cân bằng cảm xúc, xây dựng tinh thần tích cực, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện.

- Để triển khai, nhà trường bố trí một phòng tư vấn tâm lý, có giáo viên nhân viên trực tiếp tiếp nhận và đồng hành cùng học sinh. Các hình thức tư vấn được thực hiện linh hoạt như gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua hòm thư góp ý hoặc kênh trực tuyến, đảm bảo sự thoải mái và bí mật thông tin cho học sinh. Giáo viên phụ trách đồng thời phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ chức đoàn thể để kịp thời phát hiện và hỗ trợ những trường hợp có biểu hiện bất ổn.

- Song song với tư vấn cá nhân, nhà trường tổ chức các chuyên đề tập thể về kỹ năng sống, quản lý cảm xúc, phòng chống bạo lực học đường, định hướng nghề nghiệp và giáo dục giới tính. Qua đó, học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và giúp các em phát triển toàn diện về trí tuệ, tinh thần và nhân cách.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông. Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Phòng chống tai nạn thương tích hằng năm. Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên qua áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi, thi tìm hiểu an toàn giao thông trên Internet..., chú trọng tuyên truyền trực tiếp qua hệ thống phát thanh của trường. Tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm. Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ: Tháng hành động vì chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em, Ngày sức khỏe thế giới...

- Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp... nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

5. Công tác y tế học đường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Y tế trường học. Đảm bảo các trang thiết bị về y tế trường học theo yêu cầu của Bộ Y tế; đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, về phòng chống tai nạn thương tích; về truyền thông giáo dục sức khỏe; chương trình dinh dưỡng, nha học đường, mắt học đường, về sơ cấp cứu ...

- Phối hợp với Trạm y tế phường Phú Thọ chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lý dịch bệnh, tổ chức tốt công tác tuyên truyền vệ sinh y tế học đường. Định kì hàng tháng phun thuốc diệt muỗi, diệt chuột toàn trường.

- Phối hợp với Trung tâm y tế Lãn Bình Thăng và phòng khám đa khoa Đại Phước tổ chức khám và chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hàng năm. Thông báo kịp thời cho phụ huynh những vấn đề về sức khỏe của học sinh.

- Vận động phụ huynh và học sinh tham gia mua bảo hiểm y tế đạt 100%.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo chặt chẽ công tác giáo dục thể chất, thẩm mỹ cho học sinh thông qua việc giảng dạy nghiêm túc các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật và Thể dục. Duy trì việc tập thể dục giữa giờ, thực hiện các bài múa dân vũ, nhảy Flamos nhằm tạo không khí vui tươi, sinh động, hấp dẫn học sinh tham gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ đội nhóm năng khiếu trong học sinh như: CLB Âm nhạc, CLB Khéo tay kỹ thuật, CLB trống - kèn, và các CLB về thể thao như: cầu lông, cờ vua, cờ tướng, .. Phân công giáo viên phụ trách và duy trì lịch sinh hoạt hàng tuần với nội dung cụ thể, thiết thực.

- Thường xuyên tổ chức các hội thi trong nhà trường nhân dịp chào mừng các ngày lễ kỷ niệm, qua đó phát hiện năng khiếu của học sinh và khen thưởng, biểu dương các em có những sản phẩm dự thi có chất lượng.

- Tổ chức các chương trình giao lưu và biểu diễn phục vụ cho các hoạt động chung của nhà trường; đồng thời góp phần bồi dưỡng khả năng cảm thụ cái đẹp cho học sinh.

7. Công tác truyền thông

- Thực hiện truyền thông cho cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh về truyền thống nhà trường, hoạt động dạy học, hoạt động ngoại khóa, về các quy định chính sách của Đảng và nhà nước, truyền thông về sức khỏe, tuyển sinh, thành tích học tập và giảng dạy, xây dựng văn hóa ứng xử, xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực, quảng bá chất lượng đào tạo, các hoạt động văn hóa, phong trào, thể dục thể thao... thông qua các cuộc họp trực tiếp và nhiều kênh truyền thông đa dạng như fanpage, website, bảng tin, Enetviet, nhóm zalo nhằm đảm bảo tính linh hoạt, đa dạng, kịp thời nhằm giúp cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh nhà trường nắm bắt thông tin chính xác và kịp lúc.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới hoạt động quản lý được nhà trường triển khai theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Ban lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch sát thực tế, phù hợp nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài. Chỉ đạo tập trung tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Hoạt động quản lý được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lý, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc.

- Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện thường xuyên, công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả công việc. Nhờ đó, bộ máy quản lý nhà trường vận hành chặt chẽ, linh hoạt, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Công tác cải cách hành chính

- Đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cho cha mẹ học sinh. Thực hiện chuyển đổi số, giảm thiểu hồ sơ giấy, giảm thời gian đi lại. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chân chính kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính

3. Đổi mới hoạt động quản lý

- Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới hoạt động quản lý được nhà trường triển khai theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch sát thực tế, phù hợp nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài. Chỉ đạo tập trung tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm và ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Hoạt động quản lý được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lý, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc. Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện thường xuyên, công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả công việc. Nhờ đó, bộ máy quản lý nhà trường vận hành chặt chẽ, linh hoạt, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tập trung quy hoạch, bố trí nhân sự hợp lý, bồi dưỡng năng lực quản lý, chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Cán bộ quản lý được rèn luyện năng lực điều hành, giám sát và tổ chức hoạt động hiệu quả. Giáo viên được nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Nhân viên được đào tạo để đáp ứng yêu cầu hỗ trợ, phục vụ công tác dạy và học. Song song đó, nhà trường chú trọng xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, minh bạch, đoàn kết, tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy năng lực, góp phần xây dựng tập thể vững mạnh và phát triển bền vững.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

- Xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện, đẩy mạnh công tác tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng của đơn vị, rà soát từng tiêu chí với các minh chứng, thực hiện tốt công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng và mục tiêu giáo dục, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.

- Phân công nhân sự phụ trách từng tiêu chuẩn tìm hồ sơ minh chứng sử dụng chính xác, rõ ràng, phù hợp với nội hàm của từng chỉ số.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng dạy học và uy tín của nhà trường. Đối với cán bộ quản lý, đây không chỉ là việc xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy, mà còn là trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời bảo đảm mọi hoạt động chuyên môn diễn ra nghiêm túc, khoa học và hiệu quả, việc thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình, soạn giảng đầy đủ, chuẩn bị bài chu đáo, lên lớp đúng giờ, bảo đảm chất lượng tiết dạy. Cán bộ quản lý phải làm gương trong việc tuân thủ kỷ cương, giữ gìn nề nếp, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch.

- Với giáo viên, việc chấp hành quy chế chuyên môn được thể hiện qua việc thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình, soạn giảng đầy đủ, chuẩn bị bài chu đáo, lên lớp đúng giờ, bảo đảm chất lượng tiết dạy và thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh. Giáo viên phải đánh giá học sinh khách quan, công bằng, đúng quy định, đồng thời quan tâm đến việc hỗ trợ, bồi dưỡng học sinh yếu và phát huy năng lực học sinh khá, giỏi. Ngoài ra, giáo viên cần tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý lớp học.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Xây dựng văn hóa trường học không chỉ là duy trì nề nếp, kỷ cương mà còn là tạo môi trường học tập thân thiện, dân chủ, tôn trọng, hợp tác. Văn hóa ấy thể hiện qua ứng xử chuẩn mực, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan... Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng lan tỏa các giá trị cốt lõi như trung thực, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên, qua đó nuôi dưỡng niềm tự hào, tình yêu trường lớp và động lực học tập, rèn luyện của học sinh. Xây dựng văn hóa nhà trường chính là nền tảng bền vững để nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần hình thành những công dân có tri thức, nhân cách và trách nhiệm trong xã hội.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng giáo dục trường Trung học cơ sở.

- Cán bộ quản lý thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục thường hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra số đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong Ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Mỗi giáo viên phải tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của cá nhân để điều chỉnh kịp thời hoặc báo cáo với tổ chuyên môn, cán bộ quản lý.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo cán bộ quản lý về tình hình của tổ, tham mưu, đề xuất kịp thời các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Cuối mỗi học kì, phó hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện về Hiệu trưởng.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra giám sát việc đổi mới về kiểm tra đánh giá trong từng giáo viên. Cuối mỗi học kì, Phó hiệu trưởng thực hiện báo cáo kết quả về Hiệu trưởng.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để cán bộ quản lý tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định. Xây dựng dự thảo quy chế chuyên môn, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường, Hội đồng trường để hoàn thiện quy chế, xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch kiểm tra đánh giá và chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch. Phân công phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công nhóm trưởng chuyên môn theo đề xuất của Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn. Liên hệ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng tiêu chí thi đua, đánh giá khen thưởng tập thể cá nhân theo quy định.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

2. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường, phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết gắn với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

- Duyệt kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy của giáo viên các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.

- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh những nội dung phát sinh, thay đổi trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách).

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên, nhân viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục, kế hoạch công việc được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày) và nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch. Bảo đảm tốt ngày giờ công làm việc, chấp hành tốt nội quy cơ quan.

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Chi bộ, công đoàn, Chi đoàn và Liên đội tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Phú Thọ. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (để báo cáo);
- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng,(để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Chảo